

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ năm 2026
 - Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ năm 2026
 - Chủ đầu tư: Agribank Chi nhánh Vũng Tàu.
 - Nguồn vốn: Chi phí cho nhân viên năm 2026
 - Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
 - Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
 - Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.
- + **Địa điểm:**
- Địa điểm: Tại các điểm của chủ đầu tư và tại điểm khám của nhà thầu.
- + **Quy mô:**
- Khám sức khỏe định kỳ theo danh mục cơ bản của Thông tư 32/BYT và danh mục khám tự chọn theo nhu cầu theo Phạm vi cung cấp tại mẫu 1A.

2. Mục tiêu công việc:

- Nhằm đánh giá tình trạng sức khỏe của cán bộ định kỳ hàng năm, làm cơ sở bố trí công việc thích hợp, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Agribank Chi nhánh Vũng Tàu

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Yêu cầu chung

Nhà thầu cung cấp các giấy phép sau:

- Giấy phép kinh doanh hoặc Quyết định cơ sở khám chữa bệnh.
- Quyết định Sở Y Tế cấp đủ điều kiện khám sức khỏe theo TT 32-BYT
- Chứng nhận của Trung Tâm kiểm chuẩn xét nghiệm (sinh hóa, miễn dịch, huyết học)

3.2 Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết

a. Danh mục khám sức khỏe

STT	Danh mục khám sức khỏe	Số lượng Nam	Số lượng Nữ	Tổng Số lượng
A. KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ				
I. DANH MỤC KHÁM CƠ BẢN THEO TT 32/BYT				
1	Khám tổng quát '- Đo chiều cao, Cân nặng, Đo Huyết áp, Chỉ số BMI - Khám chuyên khoa Mắt bằng Máy sinh hiển vi và Đo thị lực - Khám chuyên khoa Tai-Mũi-Họng - Khám chuyên khoa Răng -Hàm-Mặt - Khám chuyên khoa Ngoại tổng quát - Khám chuyên khoa Nội tổng quát - Tổng kết hồ sơ	50	90	140
2	X – quang tim phổi	50	90	140
3	Đo điện tim	50	90	140
4	Siêu âm ổ bụng tổng quát	50	90	140
5	Tổng phân tích tế bào máu	50	90	140
6	Đường huyết (Glucose)	50	90	140
7	Chức năng thận (Ure, Creatinin)	50	90	140
8	Chức năng gan (SGOT, SGPT, GGT)	50	90	140
9	Tổng phân tích nước tiểu	50	90	140
10	Siêu âm tuyến vú		90	90
11	Khám phụ khoa		90	90
II. DANH MỤC KHÁM TỰ CHỌN THEO NHU CẦU				
1	Mỡ trong máu (Cholesterol, HDL cholesterol, LDL cholesterol, Triglycerit)	47	74	121
2	Định lượng HbA1c	36	36	72
3	Kháng thể chống (Anti HBs)	25	30	55
4	Viêm gan siêu vi B (HBsAg),	37	34	71
5	HBV đo tải lượng Real-time PCR	2	4	6
6	HBeAg miễn dịch tự động	5	5	10
7	HBeAb miễn dịch tự động	4	4	8
8	Anti HCV	14	15	29

9	Định lượng Acid Uric	46	51	97
10	Chức năng tuyến giáp(FT3,FT4.TSH)	38	73	111
11	Định lượng MAU (Micro Albumin Urine)	30	36	66
12	Định lượng AFP (tầm soát ung thư gan)	36	58	94
13	CA 19-9 (tầm soát ung thư mật, tụy)	36	50	86
14	Định lượng PSA toàn phần (nam)	39	1	40
15	Định lượng CEA (tầm soát ung thư đại tràng)	36	54	90
16	CYFRA 21.1 (Ung thư phổi)	35	57	92
17	Định lượng CA 72-4 (tầm soát ung thư dạ dày)	37	59	96
18	Định lượng SCC (tầm soát ung thư tế bào vảy, vòm họng)	24	48	72
19	Bilirubin toàn phần, trực tiếp, gián tiếp	13	32	45
20	Nhóm máu ABO + (Rh) (Blood group)	0	6	6
21	Đo hoạt độ Amylase (tuyến tụy)	13	23	36
22	Ion đồ (Na, K, Ca, Cl)	12	26	38
23	Định lượng Ferritin (sắt, chuyển hóa)	7	39	46
24	Định lượng Fibrinogen (rối loạn đông máu hoặc viêm)	11	25	36
25	Clonorchis sinensis (Sán lá gan nhỏ)	16	8	24
26	Cysticercus cellulosae (Sán lợn)	13	10	23
27	Fasciola sp (Sán lá gan lớn)	12	8	20
28	Strongyloides (Sán máng)	11	5	16
29	Toxocara canis (giun đũa chó)	17	9	26
30	Toxoplasma IgM , IgG (ký sinh trùng mèo)	13	7	20
31	Helicobacter pylori Ab miễn dịch bán tự động IgM, IgG (Hp dạ dày)	10	23	33
32	Siêu âm Doppler mạch máu - Động mạch cảnh	31	47	78
33	Siêu âm Doppler tim, van tim	30	39	69
34	Siêu âm tuyến giáp	38	76	114
35	Siêu âm mạch máu chi dưới	5	14	19

36	Xquang cột sống thắt lưng	24	25	49
37	Xquang cột sống cổ	20	17	37
38	Xquang Nhũ ảnh (tuyến vú)	0	17	17
39	Đo mật độ xương bằng phương pháp DEXA [3 vị trí]	3	8	11
40	Chụp cắt lớp vi tính PHỔI liều thấp tầm soát u, không tiêm thuốc cản quang	2	1	3
41	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng [Clotest - test HP dạ dày] - gây mê	2	2	4
42	Nội soi tiêu hóa đại, trực tràng - gây mê	2	3	5
43	Nội soi tai mũi họng	2	6	8
44	Vi khuẩn nhuộm soi (dịch âm đạo)	0	31	31
45	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp PATHTEST (tầm soát ung thư cổ tử cung)	0	6	6
46	Soi cổ tử cung	0	26	26
47	Tầm soát ung thư cổ tử cung (vi khuẩn HPV)	0	22	22
48	Siêu âm tử cung buồng trứng -âm đạo	0	39	39
49	CA 15-3 (tầm soát ung thư vú)	0	46	46
50	CA 12.5 (tầm soát ung thư buồng trứng)	0	36	36

b. Về thiết bị: Nhà thầu cam kết có các thiết bị sau có tiêu chuẩn tương đương hoặc cao hơn, có năm sản xuất không quá 5 năm để phục vụ cho gói thầu:

- Máy chụp cộng hưởng từ (MRI): Phù hợp sử dụng cho khám sức khỏe tổng quát, tầm soát bệnh lý thần kinh, cột sống, ổ bụng, cơ xương khớp.

- Máy chụp cắt lớp vi tính (CT): Máy cắt lớp vi tính từ 128 lát cắt trở lên, có phần mềm hỗ trợ tầm soát liều thấp (Low dose CT).

- Máy chạy mẫu xét nghiệm (Sinh hóa, miễn dịch, huyết học): Phải thực hiện trên hệ thống máy xét nghiệm tự động hoàn toàn (Cobas, Abbott, Roche hoặc tương đương). Hệ thống phòng Lab phải đạt chuẩn ISO 15189:2012 hoặc từ mức 4 trở lên theo Quyết định 2429/QĐ-BYT trở lên.

- Máy X-Quang: Máy X-quang kỹ thuật số (DR) để giảm thiểu liều tia và cho hình ảnh sắc nét.

- Máy Siêu Âm bụng: Máy siêu âm tổng quát, sử dụng công nghệ số, Đạt tiêu chuẩn chất lượng như ISO 13485, CE hoặc tương đương, Phù hợp cho khám sức khỏe định kỳ: gan, mật, tụy, thận, lách, bàng quang, tử cung, tuyến tiền liệt.

- Máy chụp nhũ ảnh: Máy chụp chuyên dụng, đáp ứng tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương, Phù hợp mục đích tầm soát, phát hiện sớm tổn thương vú (microcalcification, khối u nhỏ).

- Máy đo loãng xương toàn thân: Máy DEXA toàn thân.

- Máy (xét nghiệm & SA) có được hiệu chuẩn máy định kỳ.

c. Về nhân sự:

- 1 Bác sĩ CKI, kinh nghiệm 5 năm trở lên (nộp bằng cấp và chứng chỉ hành nghề kèm theo)

- 1 Bác sĩ CKII, kinh nghiệm 5 năm trở lên (nộp bằng cấp và chứng chỉ hành nghề kèm theo).

- Bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ đọc và ký kết quả các kỹ thuật (CT-Scanner, siêu âm Doppler, nhũ ảnh): 100% phải có chứng chỉ hành nghề, đúng chuyên khoa thực hiện.

- Nhân sự lấy mẫu: Điều dưỡng có kỹ năng lấy máu tĩnh mạch tốt, đảm bảo không gây vỡ hồng cầu làm sai lệch kết quả xét nghiệm, số lượng nhân sự tham gia trong ngày lấy mẫu tối thiểu 2 người/1 điểm lấy mẫu để đảm bảo tiến độ thực hiện.

3.3 Yêu cầu kỹ thuật khác

- Nhà thầu thực hiện việc khám sức khỏe có năng lực phù hợp với quy định của pháp luật và Báo cáo kết quả khám sức khỏe phù hợp với quy định của Bộ Y tế.

- Việc lấy mẫu xét nghiệm (máu, nước tiểu) toàn bộ cán bộ, người lao động được tổ chức thực hiện tại trụ sở làm việc của Chủ đầu tư, chia làm 03 địa điểm lấy mẫu như sau:

- + Địa điểm thứ 1: Hội sở chính Agribank chi nhánh Vũng Tàu, địa chỉ: Số 43A Đường 30/4, Phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh.

- + Địa điểm thứ 2: Phòng giao dịch Nam Kỳ Khởi Nghĩa, địa chỉ: 103 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh.

- + Địa điểm thứ 3: Phòng giao dịch Phước Thắng, địa chỉ: 1042-1044 Đường 30/4, Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh.

- Thời gian lấy mẫu xét nghiệm được thực hiện trong ngày, đảm bảo hoàn thành trong thời gian từ 06h30p – 10h sáng; trả kết quả đầy đủ vào thời gian khám các danh mục còn lại.

- Việc tổ chức khám các danh mục còn lại được thực hiện tại Cơ sở khám của nhà thầu. Thời gian thực hiện được chia làm 2 đợt và mỗi đợt thực hiện khám trong ngày, bao gồm cả thời gian khám và thời gian di chuyển bằng phương tiện thông thường xe đường bộ. Nhà thầu cam kết hoàn thành các danh mục khám chậm nhất 14h00 cùng ngày để đảm bảo cho công tác di chuyển chiều về của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết đủ chức năng danh mục quy định của bộ Y Tế về gây mê khi thực hiện Nội soi tiêu hóa (dạ dày - đại tràng).

- Thời gian trả hồ sơ kết quả khám sức khỏe trong vòng 05 ngày kể từ ngày kết thúc khám.

- Nhà thầu cam kết đảm bảo tiến độ thực hiện theo yêu cầu, không kéo dài thời gian gây ảnh hưởng tới kế hoạch của chủ đầu tư.

- Cơ sở khám của nhà thầu đảm bảo có khu vực đỗ xe dành cho xe máy và ô tô, bao gồm cả xe khách từ 16-45 chỗ để phục vụ xe đưa rước đoàn của Chủ đầu tư, bãi đỗ xe phải đảm bảo an ninh và thuận tiện cho người đến khám di chuyển vào khu vực khám.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả khám sức khỏe, trong trường hợp có kết quả bất thường, trong hồ sơ khám ngoài phần kết luận, nhà thầu có trách nhiệm tư vấn về cách điều trị bệnh cho các cá nhân đó và chuyển toàn bộ hồ sơ, kết quả cho chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết không tự ý thay đổi nhân sự đã đề xuất trong E-HSĐT, trường hợp cần thiết phải thay đổi nhân sự thì phải được sự chấp thuận của chủ đầu tư, nhân sự thay thế phải có trình độ chuyên môn, năng lực kinh nghiệm tương đương.

- Trường hợp phát hiện nhân sự đã đề xuất trong E-HSĐT không đủ kinh nghiệm, trình độ chuyên môn theo yêu cầu, nhà thầu kê khai không trung thực hoặc nhà thầu tự ý thay đổi nhân sự không được sự đồng ý của chủ đầu tư, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng, bị đánh giá về kết quả hợp đồng, nêu tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Mọi chi phí trong quá trình thực hiện hợp đồng phát sinh trước thời điểm chấm dứt hợp đồng đều do nhà thầu chịu.

- Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc hoặc tiến độ khám sức khỏe không đáp ứng đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với 2%/ ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 10%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định.

- Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 30% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.

- Bồi thường thiệt hại: Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về bất cứ rủi ro, mất mát, hư hại tài sản nào do nhà thầu gây ra, đảm bảo khắc phục mọi sự cố mà nguyên nhân do lỗi của nhà thầu, bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư trên cơ sở toàn bộ 100% thiệt hại thực tế.

- Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại nếu không đảm bảo về thời gian khám gây thiệt hại đến kế hoạch của Chủ đầu tư; không đảm bảo tính chính xác của các kết luận chẩn đoán gây thiệt hại đến sức khỏe cũng như tinh thần của người được khám. Trường hợp lỗi do nhà thầu gây ra quá nặng, ngoài việc phải bồi thường thiệt hại, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng, bị đánh giá về kết quả hợp đồng, nêu tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Nhà thầu cam kết điều chỉnh kế hoạch, phương án, thời gian khám chữa bệnh khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết chất lượng xét nghiệm tuân thủ theo quy định hiện hành của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Nhà thầu cam kết khi có khiếu nại về kết quả khám, xét nghiệm và chịu trách nhiệm đề xuất phương án giải quyết hợp lý, đúng quy định của Pháp luật.

- Nhà thầu cam kết không sử dụng hình ảnh, thông tin của Chủ đầu tư về dịch vụ do Nhà cung cấp trong bất kỳ hình thức quảng cáo nào vì lợi ích của Nhà thầu mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư.

- Số lượng cán bộ và danh mục khám trong hồ sơ mời thầu là số lượng dự kiến để làm cơ sở chào giá. Trong quá trình thực hiện, số lượng cán bộ khám thực tế và các hạng mục dịch vụ mà cán bộ sử dụng có thể thay đổi tăng hoặc giảm tùy theo nhu cầu thực tế và sự có mặt của nhân sự tại thời điểm khám. Việc nghiệm thu, thanh toán sẽ căn cứ trên bảng tổng hợp danh mục và số lượng thực tế đã thực hiện có xác nhận của hai bên.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*

- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: *Nội dung chi tiết quy định trong hợp đồng.*